

Số: /2021/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội
trong giáo dục học sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2015 giữa Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở GD&ĐT tại Công văn số 1720/SGDĐT-TTr ngày 27 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2022 và thay thế Quyết định số 420/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức CTXH tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Viện Kiểm sát, Tòa án Nhân dân tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT;
 - + Trung tâm thông tin (đăng công báo);
 - + Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

*(Kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp của nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục học sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các cấp (gọi chung là các cơ quan, tổ chức).
2. Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (gọi chung là nhà trường) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
3. Gia đình, người giám hộ của học sinh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.
2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 4. Hình thức phối hợp

Phối hợp thông qua các hình thức: trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, cử đại diện tham gia theo yêu cầu, thực hiện quy chế phối hợp giữa các bên tham gia và các hình thức khác.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm

1. Trách nhiệm của nhà trường

a) Thực hiện xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm theo mục tiêu giáo dục toàn diện; chú trọng công tác quản lý và giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng, giáo dục pháp luật và ý thức, trách nhiệm công dân cho học sinh; kết hợp hài hòa “dạy chữ”, “dạy người” và “dạy nghề”, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng và thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; tăng cường kỷ cương, nề nếp trường, lớp học; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục theo hướng thực chất và bền vững.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên bộ môn thực hiện đánh giá chính xác, công bằng kết quả rèn luyện và học tập của học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo quy định của điều lệ trường học hiện hành.

d) Xây dựng kế hoạch dạy học của đơn vị phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm chất lượng của nhà trường. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phối hợp với phụ huynh trong tổ chức dạy học trực tiếp, trực tuyến và các hoạt động giáo dục khác. Thông tin đến phụ huynh và học sinh các phương án dạy và học của nhà trường trong thời gian học sinh nghỉ học.

2. Trách nhiệm của gia đình

Tham gia hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong nhà trường; chủ động, tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm và các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, tập huấn, hướng dẫn các nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm về giáo dục văn hóa, chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống, sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn giao thông; phòng, chống tội phạm, tai nạn thương tích, đuối nước, dịch bệnh; vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh; văn hóa ứng xử trong trường học; hoạt động trải nghiệm; giáo dục địa phương; dạy học trực tiếp, trực tuyến và các hoạt động giáo dục khác.

b) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ; hằng năm, các cơ quan, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến chương trình, kế hoạch giáo dục trong nội bộ ngành, địa phương và cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 6. Giáo dục học sinh

1. Trách nhiệm của nhà trường

a) Nhà trường có trách nhiệm thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục, quy tắc ứng xử; chủ động phối hợp với gia đình và xã hội để tổ chức hoặc tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường, bảo đảm an toàn cho giáo viên và học sinh; thông báo về kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ; giải quyết những vướng mắc trong quá trình tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu chương trình giáo dục; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động xã hội, từ thiện vì cộng đồng, hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, phù hợp với độ tuổi, đặc điểm sinh lý, tâm lý của học sinh nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong thời gian học tập ở trường, tham gia hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

c) Huy động lực lượng giáo viên thực hiện công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền địa phương và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ học sinh về kiến thức, phương pháp giáo dục.

2. Trách nhiệm của gia đình

a) Phối hợp với nhà trường và các tổ chức, cá nhân trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo đảm an toàn cho học sinh; tạo điều kiện cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, hướng nghiệp, hoạt động xã hội, hoạt động vì cộng đồng và các hoạt động giáo dục khác theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; không để con em bỏ học, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội, Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Tiếp nhận thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của con hoặc người được giám hộ; tham gia hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; tham gia hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh trong nhà trường; phối hợp với nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con hoặc người được giám hộ theo quy định.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

a) Các cơ quan, tổ chức trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học nhằm xây dựng học sinh có thể giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực

hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức cho học sinh, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

b) Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm tổ chức gặp mặt, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của học sinh trên địa bàn về các vấn đề học sinh quan tâm.

Điều 7. Quản lý học sinh

1. Trách nhiệm của nhà trường

a) Phối hợp chặt chẽ với gia đình trong việc quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh. Phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể và đội ngũ giáo viên trong việc xây dựng nền nếp tự quản, giáo dục lý tưởng, hoài bão, ước mơ cho học sinh; thường xuyên giữ mối liên lạc với gia đình học sinh, nhất là nhóm học sinh yếu thế và chậm tiến bộ, để nắm bắt tâm tư tình cảm, theo dõi sát sao tình hình tư tưởng, diễn biến tâm lý và có biện pháp kịp thời giáo dục học sinh; định hướng học sinh nâng cao nhận thức về văn hóa ứng xử trên môi trường mạng xã hội; hướng dẫn các em tham gia các trang mạng xã hội bảo đảm quyền tự do cá nhân trong giới hạn cho phép, song không được vi phạm các quy định của pháp luật và quy tắc ứng xử học đường.

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh. Khi xảy ra bạo lực học đường, thông báo kịp thời với gia đình học sinh để phối hợp xử lý; trường hợp vụ việc vượt quá khả năng giải quyết của nhà trường thì thông báo kịp thời với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; vận động học sinh bỏ học trở lại trường.

2. Trách nhiệm của gia đình

Quản lý, giám sát lịch trình học tập, vui chơi giải trí, sinh hoạt của con em mình; thường xuyên nhắc nhở và yêu cầu con em thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trước khi ra khỏi nhà. Nắm bắt diễn biến tư tưởng và học tập, rèn luyện của con em mình cùng những học sinh khác, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên chủ nhiệm những vấn đề không bình thường để thông nhất biện pháp phối hợp giáo dục. Chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của con em mình gây ra theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

Hỗ trợ các nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học; phối hợp quản lý học sinh trên địa bàn dân cư; xử lý các hoạt động tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật có ảnh hưởng xấu đến học sinh.

Điều 8. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học

1. Trách nhiệm của nhà trường

a) Đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường; xây dựng

môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; tai nạn thương tích, đuối nước, thiên tai, dịch bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan y tế của địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

b) Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử trong trường học; giáo dục kiến thức, hướng dẫn kỹ năng để học sinh biết tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng.

2. Trách nhiệm của gia đình

Phối hợp với nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục; các cơ quan chức năng khác để giải quyết các vấn đề có liên quan đến an ninh, an toàn trường học trong việc giáo dục con hoặc người được giám hộ; chịu trách nhiệm bảo vệ con em mình theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

a) Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác y tế trường học bảo đảm việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong các cơ sở giáo dục; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện phòng, chống dịch bệnh và tai nạn, thương tích.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Bắc Giang tuyên truyền, giáo dục và bảo vệ học sinh khi tham gia môi trường mạng.

c) Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, công an cấp huyện, cấp xã, thường xuyên phối hợp với các phòng, ban của Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan công an các cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan chức năng có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác; phối hợp xác minh, đánh giá, điều tra về hành vi xâm hại, tình trạng mất an toàn hoặc gây tổn hại, mức độ nguy cơ gây tổn hại đối với học sinh.

Điều 9. Xây dựng cơ sở vật chất trường học

1. Trách nhiệm của nhà trường:

a) Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh; đảm bảo cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

b) Xây dựng kế hoạch, thực hiện huy động mọi nguồn lực của cộng đồng để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học.

2. Trách nhiệm của gia đình

a) Thông qua Ban Đại diện cha, mẹ học sinh đề xuất với nhà trường và chính quyền địa phương tạo điều kiện phát triển về quy mô trường lớp, đảm bảo về cơ sở vật chất; phối hợp với nhà trường, thực hiện các khoản thu từ học sinh theo quy định; thỏa thuận với nhà trường đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ hoạt động giáo dục và tham gia thực hiện xã hội hóa giáo dục hỗ trợ nhà trường tăng cường cơ sở vật

chất, thiết bị dạy học.

b) Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm đảm bảo sự đồng thuận trong thực hiện các hoạt động giáo dục; giúp đa dạng và tối đa hóa các nguồn lực xây dựng cơ sở giáo dục theo hướng mở, đảm bảo môi trường giáo dục tốt nhất cho học sinh.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

a) Hỗ trợ các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp giáo dục theo khả năng của mình; khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập quỹ khuyến học, quỹ bảo trợ giáo dục theo quy định của pháp luật.

b) Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm và hướng dẫn cơ chế tài chính triển khai thực hiện Quy chế này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội; rà soát, hoàn thiện các chính sách để tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực xã hội thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài; tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất; các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy, học cho các nhà trường theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện Quy chế này.

Điều 11. Nhà trường

Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và gia đình học sinh trong nhà trường thực hiện Quy chế này; báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện với các cơ quan, tổ chức theo quy định.

Điều 12. Gia đình

Phối hợp với nhà trường và các cơ quan, tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả trách nhiệm của gia đình được quy định trong Quy chế này.

Điều 13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên động viên Nhân dân các dân tộc trong tỉnh chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục; vận động các lực lượng liên quan thực hiện tốt Quy chế này; đưa ra những kiến nghị đối với các cơ quan, tổ chức liên quan để làm tốt công tác giáo dục học sinh.

Điều 14. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp

Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Bắc Giang chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp cơ sở, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh cấp cơ sở có trách nhiệm phối hợp với nhà trường giáo dục, vận động thanh niên, thiếu niên và nhi đồng gương mẫu trong học tập, rèn luyện và tham gia phát

triển sự nghiệp giáo dục.

Điều 15. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế này tại địa phương; chỉ đạo triển khai việc bảo đảm quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường theo phân cấp quản lý; chỉ đạo cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh ở gần nhà trường không tổ chức các dịch vụ cho học sinh vay tiền và lôi kéo học sinh vào các tệ nạn xã hội.

2. Định kỳ, đột xuất kiểm tra các cơ quan, đơn vị trên địa bàn về việc thực hiện Quy chế này; kiểm tra việc xây dựng nếp sống văn minh, nhà trường đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”.

3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của địa phương bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trong và ngoài nhà trường; điều tra và xử lý vụ việc bạo lực học đường, gây mất an toàn cho nhà trường theo phân cấp quản lý.

Điều 16. Các cơ quan, tổ chức khác

Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình phổ biến, quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện Quy chế này.

Điều 17. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã, các nhà trường trên địa bàn huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) kết quả thực hiện Quy chế này; trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy chế này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo); Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25 tháng 12 hằng năm.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, nhà trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề vướng mắc phát sinh, các cơ quan, tổ chức, nhà trường gửi ý kiến đến Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.